

Bản án số: 04/2024/HNGĐ-PT

Ngày: 09-8-2024

V/v Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thu Giang

Các Thẩm phán: Ông Ngôn Ngọc Viên;

Ông Dương Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Triệu Thị Đào - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2024/TLPT-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2024 về việc Xin ly hôn.

Do bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 05/2024/HNGĐ-ST ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 74/2024/QĐ-PT ngày 24 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lý Văn P, sinh năm 1942

Địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

(Có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Hà Thị B – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

- Bị đơn: Bà Đinh Thị V, sinh năm 1965

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố H, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ở hiện nay: Tổ B, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

(Có mặt)

- *Người làm chứng:*

1, Bà Lý Thị H, sinh năm 1965. Địa chỉ: Tổ dân phố E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

2, Bà Lý Thị H1, sinh năm 1972

3, Ông Lý Văn T, sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: Xóm G, xã N, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

4, Bà Lý Thị Đ, sinh năm 1979. Địa chỉ: Xóm N, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Đều có mặt tại phiên tòa.

5, Ông Nông Văn N, sinh năm 1962.

6, Bà Hoàng Thị D, sinh năm 1968

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

7, Bà Lý Thị T1, sinh năm 1978. Địa chỉ: Xóm C, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn Đinh Thị V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện Xin ly hôn ngày 09 tháng 10 năm 2023 và các lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn Lý Văn P trình bày:

Ông và bà Đinh Thị V đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng kể từ ngày 09/8/2019, việc đăng ký do hai bên tự nguyện thực hiện. Sau kết hôn, cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống giữa đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, cụ thể là bà V đề nghị ông viết di chúc để bà thừa kế ngôi nhà của ông, đề nghị ông đưa tên bà V vào Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để dùng vào mục đích vay tiền ngân hàng. Khi không được như ý, bà Đinh Thị V yêu cầu được quản lý sổ lương hưu của ông và đòi bán căn nhà mà hai vợ chồng đang sinh sống.

Ngoài ra, bà V còn nhiều lần gây rối, chia rẽ gia đình ông bằng việc tự viết đơn mang tên ông Lý Văn P tố cáo các con riêng của ông tại cơ quan của con.

Vì những sự việc như trên, ông Lý Văn P đã ly thân với bà Đinh Thị V từ tháng 9 năm 2022 đến nay. Trong thời kỳ hôn nhân, hai ông bà không có con chung, không có tài sản chung tại huyện T. Nay xác định mâu thuẫn vợ chồng đã

đến mức trầm trọng không thể hàn gắn nên ông P đề nghị được ly hôn bà V. Về tài sản chung: Có 01 ngôi nhà tại thành phố C, ông tự nguyện để lại cho bà V, không yêu cầu giải quyết trong vụ án.

Tại đơn khởi kiện, ông P yêu cầu bà V có trách nhiệm trả cho ông 81.300.000 đồng là số tiền bà V còn nợ ông bao gồm: tiền trả lãi, tiền nhà trọ, tiền trả nợ... (Có bảng kê chi tiết kèm theo). Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án ở cấp sơ thẩm, ông P đã rút yêu cầu về các khoản tiền nói trên.

Bị đơn Đinh Thị V xác nhận các vấn đề về thời gian kết hôn, con chung, như ông P trình bày là đúng. Tuy nhiên, bà cho rằng trong thời kỳ hôn nhân giữa hai vợ chồng không phát sinh mâu thuẫn gì, nhưng giữa bà và các con của ông P xảy ra mâu thuẫn, cụ thể: Sau một thời gian chung sống, hai người con của ông P là Lý Thị H và Lý Thị T1 đã tự ý dọn đồ của bà ra khỏi nhà. Sau đó, ông P nhiều lần đi đón bà về nhưng bà không đồng ý. Từ đó, hai vợ chồng sống ly thân.

Bà Đinh Thị V cho rằng hai vợ chồng không có mâu thuẫn, nhưng ông P nộp đơn ly hôn bà là do các con của ông ép buộc, nên bà không nhất trí với việc xin ly hôn của ông Lý Văn P. Nếu phải ly hôn, bà yêu cầu ông P phải bồi thường danh dự người phụ nữ cho bà vì đã đuổi bà ra khỏi nhà là 50.000.000 đồng và chi phí bà đã chăm sóc ông là 50.000.000 đồng. Ngoài ra, bà còn yêu cầu ông phải trả cho bà chi phí chữa bệnh, bao gồm tiền thuốc chữa vảy nến là 200.000.000 đồng, tiền chữa nám ngoài da là 120.000.000 đồng, tiền chữa khớp thần kinh tọa là 70.000.000 đồng. Bà không chấp nhận trả số tiền ông P yêu cầu vì cho rằng số tiền đó là chi phí phát sinh khi cùng nhau chung sống, không phải trách nhiệm của riêng bà. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án ở cấp sơ thẩm, bà V đã rút yêu cầu về các khoản tiền nêu trên.

Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai đối với các con riêng của ông P là Lý Thị H1, Lý Thị T1, Lý Thị Đ, Lý Thị H, Lý Văn T đều xác nhận ông P và bà V có đăng ký kết hôn nhưng không rõ thời điểm nào. Quá trình chung sống giữa ông bà như thế nào, các anh chị đều không rõ, nhưng thường xuyên được nghe ông P than vãn là chán nản, không chịu được... vì bà V mắng chửi ông nhiều lần và có nhờ con (là Lý Thị T1 và Lý Thị H) dọn đồ bà V đi giúp ông. Sau đó, các con của ông P biết sự việc bà V đã bán căn nhà của ông P tại tổ dân phố H, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng nên 06 chị em ở huyện T đã góp được tổng số tiền 150.000.000 đồng để chuộc lại căn nhà trên. Hai ông bà không có con chung, nay ông P làm đơn xin ly hôn, các anh chị đều nhất trí với ý kiến của bố mình.

Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành xác minh về thực trạng mâu thuẫn của ông P, bà V như sau: Trong thời gian chung sống, bà V làm các thủ tục sang tên tài sản của ông P như đất đai, nhà cửa thành tài sản chung của hai vợ chồng. Các con của ông P không đồng ý vì cho rằng đó là tài sản riêng của ông P và có phần đóng góp công sức của mẹ đẻ của các anh chị (tức người vợ đầu của ông Lý Văn P) nên

đã xảy ra mâu thuẫn gia đình. Sau đó, bà V tự ý viết đơn tố cáo các con của ông P mà không có sự đồng ý của ông. Bà V còn tự ý bán đất là tài sản riêng của ông P, các con của ông P đã cùng nhau góp tiền (150.000.000 đồng) để chuộc lại đất. Các con của ông P đã cùng nhau có ý kiến không đồng ý cho ông P và bà V tiếp tục chung sống với nhau vì cho rằng mục đích của bà V là chiếm đoạt tài sản, nên mới có sự việc bà V và ông P sống riêng. Quá trình chung sống, hai vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung.

Vụ án đã được hoà giải nhưng không thành.

Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 05/2024/DS-ST ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận đơn khởi kiện của ông Lý Văn P

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ông Lý Văn P được ly hôn với bà Đinh Thị V.

2. Về án phí: Ông Lý Văn P được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Hoàn trả lại cho ông P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.033.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003129 ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Ngoài ra bản án còn quyết định về quyền kháng cáo cho các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/5/2024, bà Đinh Thị V có đơn kháng cáo vì không nhất trí với bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 05/2024/HNGĐ-ST ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng, đề nghị cho vợ chồng bà được đoàn tụ.

Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm, ngày 20/5/2024 ông Lý Văn P có đơn gửi Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng đề nghị giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T. Ngày 27/6/2024 bà Đinh Thị V cũng có đơn gửi Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng trình bày về nguyên nhân mâu thuẫn của hai vợ chồng là do các con của ông Lý Văn P, còn hai vợ chồng bà vẫn yêu thương và chăm sóc nhau, vì vậy bà đề nghị cho vợ chồng bà được đoàn tụ, để nương tựa lúc tuổi già. Ngày 18/7/2024 bà Đinh Thị V lại tiếp tục có đơn yêu cầu ông Lý Văn P và các con phải trả cho bà 548.840.000đ,00 là số tiền chữa bệnh cho ông P, giá trị hàng hoá hư hỏng do bị vứt ra ngoài trời, hàng hoá để lại quán ở chợ T2, bồi thường về tinh thần và vật chất do tài sản cá nhân bị huỷ hoại.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị đơn Đinh Thị V vẫn giữ nguyên nội dung kháng

cáo, các đề nghị về bồi thường đã gửi cho Toà cấp phúc thẩm và trình bày: Do các con riêng không đồng ý về mối quan hệ hôn nhân của 2 vợ chồng, nên ông Lý Văn P đã viết đơn xin ly hôn bà, còn thực chất ông vẫn mong muốn được quay lại đoàn tụ. Bà đề nghị Hội đồng xét xử cho vợ chồng bà được đoàn tụ, để bà có điều kiện chăm sóc ông khi ốm đau, bệnh tật. Những khoản thiệt hại như đã thống kê, bà yêu cầu ông P và các con ông đền bù cho bà.

Tại phiên toà phúc thẩm, nguyên đơn Lý Văn P, người bảo vệ quyền và lợi ích cho nguyên đơn không nhất trí với kháng cáo của bị đơn, không đồng ý đoàn tụ, cũng như yêu cầu bồi thường số tiền 548.840.000đ,00 mà bà V đã thống kê và đề nghị HĐXX phúc thẩm bác kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Những người làm chứng đều là các con của ông P đều cho rằng : sau khi ông bà đăng ký kết hôn thì mới thông báo để các con biết, trong thời gian chung sống các con thường xuyên nghe thấy ông phàn nàn về cuộc sống chung với bà V, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đối với tài sản, đồ đạc của bà, các anh chị không được lấy và cũng không huỷ hoại, nên không nhất trí bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 308 BLTTDS năm 2015, giữ nguyên bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 05/2024/DS-ST ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn Lý Văn P khởi kiện bị đơn Đinh Thị V yêu cầu xin ly hôn là loại tranh chấp được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân.

Bị đơn Đinh Thị V hiện nay đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ H Thị trấn T, huyện T, do đó Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng thụ lý giải quyết vụ án là đúng quy định tại Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Ngày 23/4/2024 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng tuyên bản án số 05/2024/HNGĐ-ST. Ngày 06 tháng 5 năm 2024, bị đơn Đinh Thị V có đơn kháng cáo không nhất trí với bản án sơ thẩm, kháng cáo của bà V trong thời hạn luật định và đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định.

Như vậy đơn kháng cáo là hợp lệ, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng thụ lý giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo và các căn cứ kháng cáo:

Tại đơn kháng cáo bị đơn Đinh Thị V thể hiện quan điểm không nhất trí ly hôn với ông Lý Văn P bởi mâu thuẫn giữa bà và ông P không lớn, theo bà nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do các con của ông P gây sức ép chia rẽ tình cảm vợ chồng. Do vậy, bà đề nghị Hội đồng xét xử (HDXX) chấp nhận cho vợ chồng bà được đoàn tụ.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án thể hiện ông P và bà V kết hôn vào năm 2019, thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Đây là hôn nhân tự nguyện, hai bên được tìm hiểu và không có con chung, không có tài sản chung. Tuy nhiên, khi chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, ông Lý Văn P cho rằng bà V thường xuyên chửi mắng, gây sức ép khiến ông mệt mỏi, chán nản, bà còn mạo danh viết đơn đến cơ quan của các con ông làm ảnh hưởng đến công việc và danh dự, uy tín của các con. Ngoài ra, trong thời gian hôn nhân tồn tại, bà V đã tự ý bán ngôi nhà tại tổ dân phố H, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng là tài sản chung của ông với người vợ đã mất. Sự việc bán nhà đã làm mất tình cảm vợ chồng, các con của ông P cũng không nhất trí với việc làm của bà V.

Bị đơn bà Đinh Thị V cho rằng, hai ông bà đến với nhau khi tuổi đã cao, sức yếu, là chỗ dựa tinh thần cho nhau, tuy nhiên ông Phù lại yêu cầu ly hôn, vì vẫn còn tình cảm nên bà không nhất trí.

Từ thực trạng hôn nhân của ông P và bà V, đặc biệt là căn cứ vào lời trình bày của các bên đương sự tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, mặc dù bà Đinh Thị V luôn khẳng định mong muốn được đoàn tụ, nhưng Hội đồng xét xử cho rằng mâu thuẫn giữa ông bà đã đến mức trầm trọng, không thể khắc phục được, ông bà đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Trong thời gian ly thân, hai bên không có biện pháp tích cực để hàn gắn tình cảm, việc bà V cho rằng có sự tác động từ các con ông P mới dẫn đến việc ly hôn giữa hai ông bà là không có căn cứ bởi các con ông P đều có ý kiến cho rằng mối quan hệ giữa ông bà là do ông bà tự quyết định.

Mặt khác, sau khi xét xử sơ thẩm bà V cũng không có động thái nào để hàn

gắn mối quan hệ giữa hai vợ chồng, không tác động để thay đổi các nhìn nhận của ông P và các con đối với bà. Xét thấy mâu thuẫn giữa hai ông bà đã đến mức trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể tồn tại được. Và tại phiên toà phúc thẩm, bà Đinh Thị V cũng không xuất trình thêm được căn cứ nào để Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận đề nghị được đoàn tụ của bà.

Trong các bản tự khai và tại các buổi hoà giải, phiên xét xử sơ thẩm bà V yêu cầu ông P phải thanh toán các khoản tiền thuốc men, tiền bồi thường tinh thần vật chất cho bà, sau đó bà rút các yêu cầu trên không yêu cầu ông P phải thanh toán nữa.

Tuy nhiên ngày 27/6/2024 bà V lại có đơn đề nghị cấp phúc thẩm buộc ông P và các con ông phải chịu trách nhiệm trả cho bà số tiền 548.840.000 đồng. Xét thấy tại đơn kháng cáo bà V chỉ yêu cầu Toà án cấp phúc thẩm xem xét cho ông bà được đoàn tụ, ngoài ra không có yêu cầu nào khác. Mặt khác, bà Đinh Thị V chỉ trình bày mà không có căn cứ chứng minh thiệt hại thực tế xảy ra. Do vậy, yêu cầu này vượt quá nội dung đơn kháng cáo và cũng không có căn cứ, Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngoài ra, bà Đinh Thị V còn nộp kèm theo 01 bản photo Giấy cam đoan ngày 10/6/2019 do ông Lý Văn P viết với nội dung nêu bà V chung sống với ông, thì ông sẽ cho bà ở trong ngôi nhà tại tổ H Thị Trấn T tỉnh Cao Bằng đến suốt đời. Căn cứ theo các quy định của pháp luật, ông P có toàn quyền định đoạt phần tài sản của cá nhân ông, việc ông cho hay không cho bà V ngôi nhà là quyền của ông. Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, ông P và những người làm chứng khẳng định bà V đã dùng 150.000.000đ là số tiền đặt cọc của khách định mua ngôi nhà tại tổ H Thị trấn T để mua một căn nhà khác tại Thành phố C. Nay ông P và các con không yêu cầu bà V trả lại số tiền 150.000.000đ và đồng ý cho bà ngôi nhà tại T là thể hiện sự quan tâm, thông cảm của gia đình ông đối với hoàn cảnh của bà. Xét thấy sự tự nguyện của bố con ông Lý Văn P hoàn toàn đúng quy định của pháp luật và đạo đức xã hội, nên Hội đồng xét xử chấp nhận, Do đó, yêu cầu được chia ngôi nhà tại tổ H Thị trấn T của bà V không có căn cứ để xem xét, chấp nhận.

Từ những phân tích, nhận định trên, HĐXX xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị đơn Đinh Thị V.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tại phiên toà phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Ý kiến của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Lý Văn P và nguyên đơn tại phiên toà phúc thẩm có căn cứ, nên cần được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bà Đinh Thị V không được HĐXX chấp nhận, nên bà phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 148; khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn Đinh Thị V.

Giữ nguyên bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 05/2024/HNGĐ-ST ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng.

2. Về án phí: Bà Đinh Thị V phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự phúc thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Xác nhận bà V đã nộp 300.000 đồng tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002674 ngày 13/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- CCTHADS huyện T;
- TAND huyện T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lưu Thu Giang